| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN H**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **03**/2024/QĐCNTTLH | *Hàm Yên, ngày 15 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hôn nhân và gia đình ghi ngày 01 tháng 12 năm 2023 của anh Hoàng Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn 1 Thái Thuỷ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Người bị kiện: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn 1 Thái Thuỷ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, cấp ngày 29 tháng 6 năm 2004 cho anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Các đương sự xác định có 02 con chung, cháu Hoàng Văn T, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2002 và cháu Hoàng Thị D, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2004; các con chung đều đã trên 18 tuổi có khả năng lao động và sống tự lập; không đề nghị Toà án giải quyết về phần nuôi con chung.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thanh Huyền**